

Số: 56/2023/QĐST-HNGĐ

Hải Dương, ngày 20 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”.

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Xuân Trường.

Thư ký phiên họp: Bà Vũ Thị Huyền - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên họp: Bà
Bùi Thị Hậu - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 188/2023/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 5 năm 2023, về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 245/2023/QĐST-HNGĐ ngày 05 tháng 7 năm 2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị Vũ Thị Thu H, sinh ngày 15/11/1985.

ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn H, xã T, huyện B, tỉnh Hải Dương.

2. Anh W, Y, sinh năm 1972.

Quốc tịch: Đài Loan (Trung Quốc).

Địa chỉ: Số A đường T, xóm B, phường V, khu N, thành phố C, Đài Loan.

- Người được anh W, Y ủy quyền về việc giao, nhận văn bản tố tụng của Tòa án: Chị Vũ Thị Thu H, sinh ngày 15/11/1985.

ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn H, xã T, huyện B, tỉnh Hải Dương.

(Chị H, anh W, Y1 - K đều đề nghị giải quyết vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn; Bản tự khai; Giấy ủy quyền; Đơn đề nghị xét xử vắng mặt của chị Vũ Thị Thu H và anh W, Y1 - K cùng các tài liệu có trong hồ sơ thể hiện:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị Thu H và anh W, Y1 - Kuan được tự do tìm hiểu, tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân huyện B, tỉnh Hải Dương ngày 05/12/2019. Sau khi kết hôn được ít ngày, anh W, Y1 - Kuan trở lại Đài Loan sinh sống, chị H không có cơ hội sang định cư cùng chồng, sau đó anh sang thăm chị một lần từ đó anh không trở lại Việt Nam nữa. Vợ chồng xa cách mỗi người sống một nơi, tính cách, sở thích khác nhau, tuổi tác chênh lệch nên không có tình cảm. Vợ chồng sống ly thân từ năm 2020 cho đến nay, không ai quan tâm đến ai. Nay chị H và anh W, Y1 - Kuan đều xác định tình cảm vợ chồng không còn nên cùng thống nhất đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Chị H và anh W, Y1 - Kuan xác định vợ chồng không có con chung, không có tài sản chung, không có nợ chung nên anh, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị H tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

Anh W, Y1 - K hiện đang sinh sống tại Đài Loan nên anh ủy quyền cho chị H thay anh giao, nhận các tài liệu tại Tòa án. Chị H nhất trí nhận ủy quyền của anh W, Y1 - K. Sau khi nhận được các văn bản tố tụng của Tòa án, chị H đã thông báo cho anh W, Y1 - Kuan biết. Anh W, Y1 - K1 vẫn giữ nguyên quan điểm như đã trình bày.

Do điều kiện, công việc chị Vũ Thị Thu H và anh W, Y1 - Kuan không thể trực tiếp tham gia tố tụng tại Tòa án được nên anh, chị đều đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương có quan điểm:

Về việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán, Thư ký và các đương sự đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ việc: Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản

lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Đề nghị Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Thị Thu H và anh W, Y1 - K. Chấp nhận sự tự nguyện của chị H chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự, quan điểm của các đương sự, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tại phiên họp, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương nhận định:

[1]. Về tố tụng: Chị Vũ Thị Thu H và anh W, Y1 - Kuan cùng có đơn đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Chị Vũ Thị Thu H là công dân Việt Nam hiện đang sinh sống tại Việt Nam; anh W, Y1 - K có quốc tịch Đài Loan (Trung Quốc), hiện đang sinh sống, làm việc tại Đài Loan. Do vậy, vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương theo quy định tại khoản 3 Điều 35; điểm b khoản 1 Điều 37 Bộ luật tố tụng dân sự. Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự, bản tự khai, đơn đề nghị giải quyết vắng mặt và giấy ủy quyền của anh W, Y1 - K1 đã được Văn phòng K2 tại Đài Bắc chứng nhận/hợp pháp hóa lãnh sự thể hiện đúng ý chí, nguyện vọng của anh.

Trong quá trình giải quyết vụ án chị H và anh W, Y1 - K1 đều có quan điểm đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt. Căn cứ Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án quyết định mở phiên họp giải quyết việc dân sự vắng mặt các đương sự.

[2]. Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị Thu H và anh W, Y1 - Kuan được tự do tìm hiểu, tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân huyện B, tỉnh Hải Dương ngày 05/12/2019, là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn anh W, Y1 - Kuan trở về Đài Loan sinh sống, chị H không có cơ hội sang đoàn tụ cùng anh, anh có sang thăm chị một lần vào ngày 26/01/2020, từ đó anh không trở lại Việt Nam nữa. Vợ chồng sống xa cách mỗi người một nơi, tính cách, sở thích không phù hợp, quan điểm sống bất đồng và hay xảy ra cãi nhau. Nay cả chị H và anh W, Y1 - Kuan đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, đồng thời thống nhất đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên có cơ sở chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của chị H và anh W, Y1 - K.

[2.2] Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Chị H và anh W, Y1 - Kuan xác định vợ chồng không có con chung, không có tài sản chung, không có nợ chung và không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

[3]. Về lệ phí: Chấp nhận sự tự nguyện của chị H về việc chịu toàn bộ lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

Vì những lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 1 Điều 37, Điều 149, Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Thị Thu H và anh W, Y1 - K.

2. Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Không có.

3. Về lệ phí: Chị Vũ Thị Thu H tự nguyện chịu cả 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự, được đối trừ số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ theo biên lai thu số AA/2022/0000151 ngày 09/5/2023 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương. Chị H đã nộp đủ lệ phí.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Các đương sự;
- Cục THADS tỉnh Hải Dương;
- UBND huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương.
- Lưu hồ sơ, VP, Tòa GD&NCTN.

**TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỢP**

Nguyễn Xuân Trường